

Số: 8415/KL-UBND

Long Thành, ngày 05 tháng 8 năm 2021.

KẾT LUẬN THANH TRA

Kết quả thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân; xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp

Thực hiện Quyết định số 3142/QĐ-UBND ngày 01/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp.

Xét Báo cáo số 184/BC-ĐTTr ngày 07/6/2021 của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 3142/QĐ-UBND ngày 01/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành, Chủ tịch UBND huyện kết luận nội dung thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

Xã Tân Hiệp có vị trí địa lý cách trung tâm huyện Long Thành gần 17km; giáp xã Phước Bình, xã Bàu Cạn, xã Phước Thái, cách Quốc lộ 51 hơn 1km. Là 01 trong 15 đơn vị hành chính của huyện Long Thành; có tổng diện tích đất tự nhiên là 3.130,04 ha với tổng số 12.256 nhân khẩu với 3.049 hộ dân được chia thành 5 ấp.

UBND xã Tân Hiệp xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được là nhiệm vụ chính trị quan trọng, luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng. Lãnh đạo và công chức chuyên môn của xã đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, do chưa sắp xếp được phòng riêng cho công tác tiếp công dân, nhưng hiện việc tổ chức tiếp công dân của UBND xã được bố trí chung với Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, vì tận dụng được cơ sở vật chất, có phòng chờ rộng rãi, thông thoáng, có đủ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tiếp công dân.

II. KẾT QUẢ THANH TRA:

1. Công tác tuyên truyền pháp luật, tổ chức thực hiện chỉ đạo của UBND huyện về công tác tiếp dân; xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai:

Năm 2020: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật số 08/KH-UBND ngày 12/02/2020, kế hoạch số 34/KH- HĐPB ngày 02/4/2020 về phân công tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật và có báo cáo số 184/BC-HĐPB ngày 23/11/2020.

Năm 2021: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật số 19A/KH-UBND ngày 01/3/2021, kế hoạch số 20A/KH- HĐPB ngày 05/3/2021 về phân công tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật, không có báo cáo quý.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành: Kết quả trong kỳ, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền 04 cuộc có 160 người tham dự.

- Tổ chức tập huấn về Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành: Không có.

2. Công tác tiếp dân

- Việc bố trí địa điểm tiếp dân, trang bị cơ sở vật chất để phục vụ công tác tiếp dân, thực hiện niêm yết công khai nội quy tiếp công dân, quy trình tiếp công dân, lịch tiếp dân:

+ Chưa bố trí địa điểm tiếp công dân riêng mà thực hiện tiếp công dân chung với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã. Khi có công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh thì mời qua phòng Phó Chủ tịch UBND xã để làm việc.

+ Chưa bố trí phòng tiếp công dân riêng nên chưa trang bị cơ sở vật chất.

+ Không thực hiện việc niêm yết nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân của lãnh đạo, quy trình tiếp công dân.

- Bố trí công chức tiếp dân thường xuyên và tiếp dân lãnh đạo:

Phân công công chức tư pháp là cán bộ tiếp công dân thường xuyên (Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 23/9/2019). Khi có đơn thư phản ánh liên quan đến lĩnh vực nào thì công chức phụ trách phối hợp tiếp công dân để xử lý.

Theo giải trình của Chủ tịch UBND xã thì lãnh đạo UBND xã thường xuyên tiếp công dân, tuy nhiên không thể hiện trong sổ tiếp công dân của lãnh đạo.

- Việc mở sổ tiếp dân thường xuyên, sổ tiếp dân lãnh đạo: Chưa thực hiện việc mở sổ tiếp công dân của lãnh đạo, có mở sổ tiếp công dân thường xuyên, tuy nhiên, việc cập nhật thông tin theo yêu cầu tại sổ tiếp công dân không ghi đầy đủ.

- Kết quả tiếp dân trong kỳ thanh tra:

+ Tiếp thường xuyên:

Năm 2020: Tiếp 24 lượt (tranh chấp: 22, lĩnh vực khác: 02).

Năm 2021: Tiếp 07 lượt tranh chấp.

+ Lãnh đạo: Trong kỳ không có mở sổ theo dõi nên không có số liệu.

- Việc thực hiện Nghị quyết số 96/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo kiến nghị, phản ánh, UBND xã đã thực hiện chi 100.000 đồng/1 vụ việc, cụ thể:

+ Năm 2020: Phiếu chi số PC399 ngày 15/9/2020 chi hỗ trợ bồi dưỡng CBCC làm công tác tiếp dân 6 tháng đầu năm với số tiền 1.200.000 đồng (Chi 12 vụ việc); Phiếu chi số PC700 ngày 28/12/2020 chi hỗ trợ bồi dưỡng CBCC làm công tác tiếp dân 6 tháng cuối năm với số tiền 1.900.000 đồng (Chi 19 vụ việc).

+ Năm 2021: Chưa thực hiện chi bồi dưỡng.

- Việc xây dựng quy chế tiếp công dân của Chủ tịch xã, quy chế tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư xử lý khiếu nại tố cáo: Có xây dựng quy chế tiếp công dân của xã tại Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 22/01/2021, không xây dựng quy chế tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã.

3. Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai, kiến nghị phản ánh

- Việc thực hiện quy trình tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư theo quy trình được quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-TTCTP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ: Chưa thực hiện việc phân loại, xử lý đơn theo quy trình.

- Về tiếp nhận đơn: Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ thanh tra: 20 đơn (khiếu nại: 02, tố cáo: 01, kiến nghị: 17).

- Về phân loại, xử lý đơn: Không mở sổ theo dõi đơn, phân loại đơn thuộc thẩm quyền, đơn không thuộc thẩm quyền, kết quả xử lý đơn.

4. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai, kiến nghị, phản ánh:

Trên cơ sở hồ sơ do UBND xã cung cấp thể hiện trong kỳ thanh tra phát sinh 20 đơn (khiếu nại: 02 đơn, tố cáo: 01 đơn, tranh chấp: 17 đơn , trong đó có 03 đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã (khiếu nại: 02, tố cáo: 01) và 17 đơn hòa giải tranh chấp đất đai, qua kiểm tra ghi nhận:

- UBND xã có ban hành Quyết định củng cố, kiện toàn Hội đồng hòa giải (Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 04/9/2020).

- Đối với 03 đơn thuộc thẩm quyền: Về hồ sơ lưu trữ không tách riêng từng hồ sơ mỗi đơn, lưu vào 01 tệp hồ sơ chung, mỗi hồ sơ được phân biệt bằng kim kẹp giấy. Qua kiểm tra từng hồ sơ thể hiện:

+ Đơn tố cáo bà Hà Thị Liên – CCTP: Hồ sơ chưa thể hiện việc xử lý đơn, nguồn tiếp nhận đơn: Ngày 12/11/2020, UBND xã ban hành Thông báo số 33/TB-UBND đình chỉ giải quyết đơn tố cáo với lý do vụ án đã được Tòa án thụ lý giải quyết tại Thông báo số 59/2020/TB-TLVA ngày 24/2/2020. Tuy nhiên, trong biên bản làm việc với người tố cáo ngày 03/11/2020 thể hiện ý kiến của UBND xã Tân Hiệp là tiến hành giải quyết nội dung tố cáo theo đúng quy định.

+ Đơn khiếu nại của ông Trương Văn Ba: Hồ sơ chưa thể hiện việc xử lý đơn, nguồn tiếp nhận đơn, hồ sơ đơn gồm có đơn khiếu nại và biên bản làm việc về việc giải quyết đơn khiếu nại, trong biên bản làm việc có đề nghị người khiếu nại cung cấp các chứng cứ, tài liệu có liên quan đến nội dung khiếu nại, đơn khiếu nại chưa đúng thể thức và đề nghị ông Trương Văn Ba rút lại đơn khiếu nại. Qua kiểm tra hồ sơ nhận thấy:

Việc UBND xã yêu cầu người khiếu nại rút đơn khiếu nại, nhưng trong hồ sơ không thể hiện việc rút đơn của ông Ba và UBND xã cũng không thông báo xử lý đơn gửi cho Ba biết là chưa đảm bảo theo quy định trong việc xử lý đơn.

+ Đơn khiếu nại của bà Hồ Thị Thúy Phương: Hồ sơ chưa thể hiện việc xử lý đơn, nguồn tiếp nhận đơn, việc giải quyết đơn không đảm bảo theo quy trình giải quyết đơn: không phân công cho công chức xác minh nội dung đơn, không ban hành quyết định giải đơn theo quy định mà ban hành Văn bản trả lời đơn khiếu nại (Văn bản số 115/UBND-VX ngày 27/7/2020).

Việc giải quyết đơn chưa đảm bảo theo quy định như trên dẫn đến công dân gửi nhiều đơn lên UBND huyện.

- Đơn tranh chấp hòa giải theo Luật đất đai: Trong kỳ, UBND xã nhận 17 đơn tranh chấp, Đoàn tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên 06 đơn, ghi nhận:

+ Đơn tranh chấp đất của bà Lê Thị Thảo ngày 23/8/2020, trong hồ sơ không có biên bản xác minh. Biên bản hòa giải lần 01 không thành, thành phần buổi hòa giải thiếu Trưởng ấp, công chức địa chính; biên bản lần hai ngày 17/11/2020 hòa giải thành, thành phần đảm bảo theo quy định.

+ Đơn tranh chấp ranh giới đất của bà Lê Thị Bích Kiều ngày 15/5/2020, trong hồ sơ không có biên bản xác minh. Biên bản hòa giải lần 01 không thành ngày 03/7/2020, thành phần thiếu công chức địa chính; biên bản lần hai ngày 29/7/2020 hòa giải không thành, thành phần thiếu công chức địa chính; biên bản lần ba ngày 14/10/2020 hòa giải thành, thành phần đảm bảo theo quy định.

+ Đơn tranh chấp quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Công Lộc ngày 19/11/2020, trong hồ sơ không có biên bản xác minh. Biên bản hòa giải lần 01 thành ngày 25/11/2020, thành phần thiếu Mặt trận tổ quốc.

+ Đơn tranh chấp đất của bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, đơn không thể hiện ngày tháng năm, không thể hiện thời điểm nhận đơn, không có biên bản xác minh. Biên bản hòa giải lần 01 không thành ngày 02/7/2020 do vắng mặt bị đơn; biên bản lần hai ngày 06/8/2020 hòa giải không thành, thành phần thiếu Trưởng ấp, công chức địa chính.

+ Đơn tranh chấp ranh mốc quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Ngọc ngày 30/7/2020, trong hồ sơ không có biên bản xác minh. Biên bản hòa giải lần 01 không thành ngày 20/8/2020, thành phần thiếu công chức địa chính; biên bản lần hai ngày 10/9/2020 hòa giải không thành, thành phần thiếu Trưởng ấp.

+ Đơn tranh chấp ranh giới đất của bà Điều Thanh Hải ngày 26/2/2021, trong hồ sơ không có biên bản xác minh. Biên bản hòa giải lần 01 thành ngày 09/3/2021, thành phần thiếu Mặt trận Tổ quốc.

5. Việc theo dõi các quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật:

Kiểm tra UBND xã trong công tác theo dõi thực hiện các quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực của xã, huyện và tỉnh: Không có.

6. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo:

Qua kiểm tra hồ sơ có liên quan đến thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất của UBND xã về công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật, ghi nhận:

- Năm 2020: Có báo cáo tháng 2,5,7 nhưng trễ hạn xem như không có báo cáo (theo quy định tại Văn bản số 11228/UBND-NC ngày 16/12/2019, Văn bản 11560/UBND-NC ngày 30/12/2019 của UBND huyện), không báo cáo tháng 1,3,4,6,8,9,10,11,12, quý 1,2,3,3, 6 tháng, 9 tháng.

- Năm 2021: Có báo cáo tháng 02 nhưng trễ hạn xem như không có báo cáo (theo quy định tại Văn bản số 11228/UBND-NC ngày 16/12/2019, Văn bản 11560/UBND-NC ngày 30/12/2019 của UBND huyện), không có báo cáo tháng 1,3,4, quý 1.

III. KẾT LUẬN:

1. Công tác tuyên truyền pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND huyện về công tác tiếp công dân; xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Đơn vị có quan tâm đến công tác tuyên truyền, có xây dựng kế hoạch tuyên truyền và tổ chức thực hiện tuyên truyền pháp luật, triển khai thực hiện những nội dung của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản thi hành. Tuy nhiên, chưa thực hiện việc báo cáo kết quả trong quý 1/2021.

2. Công tác tiếp công dân.

- Đơn vị chưa có địa điểm tiếp riêng còn bố trí chung với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và phòng làm việc của Phó Chủ tịch UBND xã là chưa đúng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ: “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân*”.

- Đơn vị chưa ban hành quy chế tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã; không thực hiện việc niêm yết nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân; chưa niêm yết quy trình tiếp công dân theo quy định tại Luật tiếp công dân.

- Có mở sổ tiếp công dân thường xuyên nhưng việc cập nhật thông tin theo yêu cầu tại sổ tiếp công dân không ghi đầy đủ; Chưa thực hiện việc mở sổ tiếp công dân của lãnh đạo.

- Có phân công công chức tư pháp là cán bộ tiếp công dân thường xuyên (Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 23/9/2019).

- Đơn vị chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo kiến nghị, phản ánh với mức chi 100.000 đồng/1 vụ việc là không đúng theo quy định tại Nghị quyết số 96/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*Tại điểm b khoản 4 Điều 1 quy định mức chi chi 100.0000 đồng/ngày/người nếu chưa*



được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề; 80.000 đồng/ngày/người nếu đang được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề).

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp.

3. Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai, kiến nghị phản ánh

UBND xã chưa quan tâm đến công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, cụ thể: đơn vị chưa thực hiện quy trình quy trình tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định tại Thông tư 06, 07/2014/TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp.

4. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai, kiến nghị, phản ánh.

UBND xã chưa quan tâm đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác hòa giải đất đai. Việc giải quyết đơn chưa đảm bảo theo quy định như trên dẫn đến công dân gửi đơn lên UBND huyện (03 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã). Đối với hồ sơ tranh chấp đất đai do Đoàn kiểm tra ngẫu nhiên 06 hồ sơ, trong đó có 04 hồ sơ khi thực hiện hòa giải thiếu thành phần (trường áp) là không đúng theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐCP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp.

5. Việc theo dõi các quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật.

Trong kỳ thanh tra, đơn vị được thanh tra không có phát sinh trường hợp thực hiện các quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật.

6. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo

UBND xã không quan tâm đến việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo chỉ đạo tại Văn bản số 11228/UBND-NC ngày 16/12/2019 và Văn bản 11560/UBND-NC ngày 30/12/2019 của UBND huyện gây ảnh hưởng đến việc tổng hợp số liệu liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên toàn huyện.

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp.

IV. CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN:

Từ những nội dung kết luận trên, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp thực hiện một số vấn đề sau:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, cần quan tâm nhiều hơn nữa công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, nhất là Luật Đất đai, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã. Phân công trách nhiệm cụ thể bằng văn bản cho từng ngành, từng cán bộ chuyên môn trong việc giúp UBND xã quản lý, theo dõi, tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân và mở sổ theo dõi ghi



chép đầy đủ rõ ràng vào các cột mục theo quy định. Đối với công tác tiếp công dân lãnh đạo UBND xã cần quan tâm hơn, khi tiếp phải mở sổ theo dõi, trang bị đầy đủ phương tiện để phục vụ tốt hơn trong công tác tiếp công dân. Nghiên cứu kỹ nội dung Nghị quyết số 96/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để áp dụng đúng quy định.

UBND xã Tân Hiệp tổ chức họp thông qua kết luận thanh tra và nghiêm túc phê bình đối với Chủ tịch UBND xã và các cán bộ, công chức liên quan trong việc chưa thực hiện hết trách nhiệm đối với công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác hòa giải đất đai, công tác chế độ thông tin báo cáo như đã nêu ở phần trên. Tổ chức khắc phục những sai phạm, thiếu sót trên để thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp. Yêu cầu Thanh tra huyện, Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kết luận này và báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện (thông qua Thanh tra huyện) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố.

Giao trách nhiệm Chánh Thanh tra huyện công bố Kết luận này và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện theo quy định./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh;
 - Thanh tra tỉnh;
 - TT.Huyện ủy;
 - Chánh, Phó Văn phòng;
 - Phòng VH-TT huyện (Công khai trên trang TTĐT huyện);
 - Thanh tra huyện (05 bản chính);
 - Ban TCD (Nghĩa theo dõi);
 - Lưu: VT-NC.
- (Lê-TTH);



CHỦ TỊCH

Lê Văn Tiếp